

Một số giải pháp hoàn thiện công tác quản lý tài sản công tại các trường đại học công lập ở Việt Nam

HỒ MỸ HẠNH*

Tài sản công là nguồn lực quan trọng đảm bảo để mỗi trường đại học công lập (ĐHCL) thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ được Nhà nước giao. Trong điều kiện nguồn lực tài sản công còn thiếu, mức độ đầu tư còn hạn chế, chưa đáp ứng được yêu cầu thực hiện nhiệm vụ, thì quản lý tài sản công phải đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng hoạt động của đơn vị, phù hợp với xu thế tự chủ đại học. Việc này cần được đặt lên hàng đầu và triển khai thực hiện quyết liệt để có nguồn lực tài sản công phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao và là tiền đề để khai thác, sử dụng tài sản công hiệu quả và đúng quy định của Nhà nước.

THỰC TRẠNG

Năm 2017, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ra đời tạo điều kiện thuận lợi cho các trường ĐHCN trong việc quản lý, sử dụng tài sản. Bên cạnh cung cấp dịch vụ công cho Nhà nước, các trường ĐHCN đã tận dụng tài sản nhân rồi, đổi dự để sử dụng vào mục đích sản xuất, kinh doanh, liên doanh, liên kết, nhằm khai thác tối đa công suất sử dụng tài sản công, làm tăng hiệu quả sử dụng, nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công, cải thiện đời sống cán bộ, góp phần thực hiện Pháp lệnh thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của Nhà nước.

Theo báo cáo tổng hợp của các trường ĐHCN, giai đoạn 2015-2019, các trường ĐHCN đã triển khai thực hiện trên 200 dự án đầu tư, mua sắm, với tổng mức đầu tư trên 5.800 tỷ đồng. Các trường ĐHCN có tổng mức đầu tư mua sắm lớn nhất là: Học viện Nông nghiệp Việt Nam, Đại học Kinh tế Quốc dân và Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh. Các trường ĐHCN tự bỏ kinh phí từ quỹ trường cho các chương trình, dự án đầu tư mua sắm nhiều nhất là: Đại học Tôn Đức Thắng, Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh và Đại học Điện lực. Cùng với sự tăng lên về quy mô, hệ thống trường ĐHCN đã tiết kiệm từ đầu tư xây dựng, mua sắm, thuê tài sản. Có được những kết quả này là do các trường áp dụng phương thức mua sắm công phù hợp, hạn chế số lượng mua sắm lãng phí, mua sắm hàng hóa, dịch vụ phù hợp nhu cầu sử dụng.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, công tác quản lý tài sản công ở các trường ĐHCN ở nước ta vẫn còn một số tồn tại, hạn chế sau.

Một là, chất lượng hoạt động mua sắm tài sản chưa cao. Hiện nay, các trường ĐHCN vẫn chỉ đang áp dụng phương thức mua sắm phân tán, do đó chi phí tổ chức thực hiện còn tốn kém, giá cả hàng hóa, dịch vụ cao; tài sản mua sắm thiếu tính đồng bộ, hiện đại và ít đảm bảo tiêu chuẩn, định mức trong quản lý, sử dụng tài sản công. Tính chuyên nghiệp trong mua sắm cũng không cao do mỗi trường ĐHCN tự tổ chức hoạt động mua sắm theo cách thức riêng của mình. Bên cạnh đó, vẫn còn tình trạng lựa chọn nhà thầu trong mua sắm tài sản không phải dựa vào giá cả, hay chất lượng của hàng hóa, dịch vụ cung ứng, mà dựa vào mối quan hệ giữa hai bên gây thất thoát và lãng phí tiền bạc, cũng như ảnh hưởng đến khâu vận hành tài sản sau này.

Hai là, các thể chế quản lý tài sản công dành riêng cho các trường ĐHCN chậm được ban hành. Hiện nay, Bộ Giáo dục và Đào tạo còn chậm trễ trong việc ban hành các văn bản quy định chi tiết hướng dẫn về tài sản công chuyên dùng cho lĩnh vực giáo dục - đào tạo, trong đó có các trường ĐHCN. Từ đó, những nguyên tắc, quy định cơ bản về trang cấp, đầu tư, mua sắm tài sản cũng như trong quá trình sử dụng tài sản và xử lý tài sản còn thiếu hoặc chưa phù hợp với yêu cầu đổi mới

* TS., Trường Đại học Vinh

để phát huy tối đa được các nguồn lực; sử dụng tiết kiệm, hiệu quả tài sản phục vụ cho các nhiệm vụ được giao và tiến trình tự chủ đại học.

Ba là, cơ sở dữ liệu tài sản còn chưa bao quát được hết các loại tài sản và chưa thực sự đầy đủ thông tin về tài sản. Để quản lý tốt tài sản công, thì một trong những yêu cầu là phải có hệ thống thông tin đầy đủ, được cập nhật thường xuyên, mức độ tin cậy cao. Tuy nhiên, tài sản công các trường ĐHCL bao gồm những loại tài sản cụ thể nào, cơ cấu phân bổ, hiện trạng sử dụng và khả năng khai thác đến đâu, thì lại chưa có thông tin đầy đủ và tin cậy để làm cơ sở cho việc ra các quyết định quản lý. Mặt khác, thông tin thu thập từ các cơ sở dữ liệu không có chủ yếu để phục vụ công tác quản lý về mặt kỹ thuật của tài sản, thiếu các thông tin về giá trị, hiện trạng của tài sản, như: tiền thu được và chi phí bán, thanh lý tài sản, kết quả sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết...

Bốn là, xử lý tài sản chưa hiệu quả. Phương thức xử lý tài sản ở các trường ĐHCL mới chỉ dừng lại ở thanh lý, bán tài sản hoặc điều chuyển nội bộ. Cơ quan quản lý không nắm được số tiền thu được từ việc bán, thanh lý tài sản; đặc biệt là những tài sản bán, thanh lý không thông qua việc đấu thầu công khai đã gây ra tình trạng thất thu cho ngân sách nhà nước. Ngược lại, có những tài sản không còn sử dụng được ở các trường ĐHCL, nhưng lại không được xử lý một cách hiệu quả khiến các trường không những không tận dụng được nguồn thu từ bán, thanh lý, mà ngược lại, còn tổn kém chi phí lưu kho tài sản.

MỘT SỐ GIẢI PHÁP CẦN THỰC HIỆN

Để khuyến khích các trường ĐHCL tập trung khai thác có hiệu quả, đồng thời quản lý chặt chẽ tài sản công, trong thời gian tới, theo tác giả cần chú trọng một số giải pháp sau:

Thứ nhất, hoàn thiện cơ chế chính sách về quản lý tài sản công theo hướng giảm mua sắm, trang bị bằng hiện vật chuyển sang cơ chế khoán kinh phí và thuê tài sản. Chính sách quản lý về tài sản công của Việt Nam hiện nay vẫn còn những quy định mang tính bao cấp, hiện vật trong mua sắm trang bị, quản lý, sử dụng, thanh lý, điều chuyển... chưa phát huy được tính

tự chủ của trường ĐHCL là đơn vị trực tiếp quản lý, sử dụng tài sản công, ảnh hưởng đến hiệu quả quản lý tài sản công và tăng gánh nặng ngân sách nhà nước cho mua sắm tài sản. Mặc dù Luật Quản lý, sử dụng tài sản công đã có cơ chế giao, khoán tài sản cho trường ĐHCL tự chủ, nhưng trên thực tế việc triển khai vẫn chỉ dừng lại ở giao tài sản bằng hiện vật. Do vậy, các đơn vị chủ quản cần đẩy mạnh thực hiện các hình thức bố trí sử dụng tài sản công, như: khoán kinh phí, thuê tài sản. Việc thuê, khoán, mua sắm tài sản công phải theo tiêu chuẩn, định mức và trong dự toán ngân sách được giao.

Thứ hai, tăng cường phân cấp thẩm quyền quyết định trong quyết định đầu tư, mua sắm tài sản. Theo quy định về tự chủ đại học, thủ trưởng đơn vị được quyết định phê duyệt đầu tư, mua sắm các dự án sử dụng kinh phí tự bổ sung hợp pháp của trường, chưa được phân cấp quyết định các dự án sử dụng kinh phí từ ngân sách nhà nước, kể cả hạng mục mua sắm, mua chữa nhỏ có giá trị trên 100 triệu đồng. Trong khi đó, Nghị định số 16/2015/NĐ-CP, ngày 14/02/2015 chưa đề cập và quy định cụ thể về nội dung này khiến các trường ĐHCL gặp khó khăn trong quá trình thực hiện công tác quản lý tài chính và tài sản. Do đó, các đơn vị chủ quản nên phân cấp thẩm quyền đối với các trường ĐHCL, trong đó các trường ĐHCL tự chủ cần được phân cấp thẩm quyền quyết định rộng hơn trong các nội dung quản lý tài sản công, đồng thời phải có các văn bản hướng dẫn thực hiện riêng cho các cơ sở nhỏ. Việc làm này một mặt vừa phát huy tính tự chủ của mỗi trường ĐHCL, mặt khác bản thân lãnh đạo đơn vị sẽ nhận thức về vai trò, trách nhiệm của mình nhiều hơn trong việc quản lý tài sản công như thế nào cho hiệu quả.

Thứ ba, hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản công. Hệ thống tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản công đã được Thủ tướng Chính phủ ban hành đối với cơ sở hoạt động sự nghiệp, máy móc, thiết bị, ô tô... Đây là hành lang pháp lý quan trọng để quản lý, sử dụng tài sản công từ khi hình thành tài sản, trong quá trình quản lý, sử dụng và xử lý tài sản khi hết chu kỳ sử dụng. Tuy nhiên, Bộ Giáo dục và Đào tạo vẫn chậm trễ trong việc ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản công dành riêng cho các trường ĐHCL làm giảm sự chủ động trong việc huy động các nguồn vốn khác, như: vốn từ xã hội hóa, nguồn thu từ hoạt động sự nghiệp để đầu tư cơ sở vật chất, cũng như khó khăn trong quá trình thực hiện. Bộ Giáo dục và Đào tạo cần sớm ban hành Thông tư hướng dẫn về tiêu chuẩn, định mức sử dụng công trình sự nghiệp và máy móc thiết bị trong lĩnh vực giáo dục đại học để các bộ, địa phương có căn cứ và sớm ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản công chuyên dùng cho các trường ĐHCL.

Thứ tư, đa dạng hóa phương thức xử lý tài sản, khai thác hiệu quả giá trị kinh tế từ khâu xử lý tài sản. Hiện nay, hình thức xử lý tài sản khi kết thúc quá trình sử dụng chưa thực sự đa dạng, các trường ĐHCL mới chỉ áp dụng 4 trong tổng số 8 hình thức xử lý, trong đó hình thức điều chuyển mới chỉ thực hiện điều chuyển nội bộ. Do đó, các trường ĐHCL có thể tăng cường thực hiện các phương

thức xử lý tài sản công như điều chuyển tài sản giữa các trường ĐHCL với nhau. Đối với hình thức xử lý, để đảm bảo khả năng điều hòa tài sản từ nơi thừa sang nơi thiếu, khắc phục tình trạng trường thiếu tài sản phải đầu tư xây dựng, mua sắm, khi có tài sản dôi dư, không có nhu cầu sử dụng, thì các trường phải trả lại cho Nhà nước để giao cho trường ĐHCL khác, hoặc dùng để cho thuê, liên doanh, liên kết; chỉ thanh lý với những tài sản không thể tiếp tục sử dụng hoặc phải phá dỡ để xây dựng tài sản thay thế và giao cơ quan quản lý tài sản công thực hiện tiếp nhận, lập phương án xử lý, khai thác tài sản công thu hồi. Khi xử lý tài sản, để khai thác hiệu quả giá trị kinh tế mà tài sản công mang lại, cần tổ chức bán, thanh lý tài sản bằng cách định giá tối giá của tài sản xử lý. Nếu có thể thuê đơn vị thẩm định thực hiện, thì sẽ tăng tính khách quan và hiệu quả hơn rất nhiều.

Thứ năm, hoàn thiện và tăng cường tính ứng dụng của hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công. Cần cơ vào hệ thống dữ liệu hiện tại với 4 nhóm tài sản (nhà, đất, ô tô và tài sản khác nguyên giá từ 500 triệu trở lên), Bộ Tài chính cần từng bước mở rộng để tích hợp dữ liệu của các loại tài sản công khác vào hệ thống để đảm bảo đầy đủ tài sản và giá trị tài sản công tại các trường ĐHCL. Trước mắt, cần bổ sung tài sản cố định có nguyên giá dưới 500 triệu đồng/đơn vị tài sản vào cơ sở dữ liệu quốc gia. Trên cơ sở các loại tài sản công đã có dữ liệu, Bộ Tài chính thực hiện hướng dẫn các trường ĐHCL và Bộ Giáo dục và Đào tạo việc trao đổi thông tin để tổng hợp chung vào cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công. Sau khi cập nhật dữ liệu tài sản công vào cơ sở dữ liệu quốc gia, Bộ Tài chính cần công khai số liệu, ít nhất cho phép các trường ĐHCL được truy cập vào hệ thống dữ liệu để biết được thông tin tài sản công của những cơ sở khác, từ đó ra quyết định về tài sản, như: thuê, liên doanh, liên kết... một cách hiệu quả.

Thứ sáu, tổ chức tốt dịch vụ cung ứng tài sản công. Tài sản công có nhiều loại, số lượng, giá trị, phạm vi rộng, không chỉ có trong nước, mà còn ở cả nước ngoài, nhiều hành vi trong quản lý, sử dụng tài sản công có tính chất dịch vụ, như: mua sắm, định giá, tiêu hủy, bán, thanh lý tài sản...; các dịch vụ này có thể do các trường ĐHCL cung cấp. Mặc dù, Chính phủ đã quy định về việc thiết lập tổ chức cung ứng dịch vụ công,

nhưng việc triển khai thực hiện tại các trường ĐHCL còn chưa phổ biến; các cơ quan chủ quản vừa phải thực hiện các nhiệm vụ quản lý, vừa phải thực hiện các nhiệm vụ mang tính chất dịch vụ, như: tổ chức bán, thanh lý, mua sắm tài sản... Từ đó, dẫn tới việc mua sắm, xử lý tài sản phân tán, thiếu chuyên nghiệp.

Vì vậy, các đơn vị chủ quản của các trường ĐHCL cần thực hiện tốt hơn quy định về dịch vụ cung cấp tài sản công với những nội dung sau:

(i) Dịch vụ về tài sản công, bao gồm: cung cấp thông tin, dữ liệu về tài sản công; lựa chọn nhà thầu, nhà đầu tư liên quan tới quản lý, xử lý, sử dụng tài sản công; thẩm định giá tài sản công; cho thuê, bán, chuyển nhượng, thanh lý, tiêu hủy tài sản công; tư vấn về tài sản công và các dịch vụ khác về tài sản công;

(ii) Tổ chức, cá nhân được cung cấp dịch vụ về tài sản công: tổ chức, cá nhân được cung cấp dịch vụ về tài sản công khi đáp ứng các điều kiện theo quy định của pháp luật chuyên ngành (nếu có) và được Bộ Tài chính công khai trên Cổng thông tin điện tử về tài sản công nhằm đảm bảo công khai khi sử dụng các dịch vụ công; không quy định thêm các điều kiện khác;

(iii) Sử dụng dịch vụ về tài sản công: đối tượng sử dụng tài sản công, đối tượng được giao quản lý tài sản công, cơ quan quản lý tài sản công khi thực hiện đầu tư, xây dựng, mua sắm, thuê, bảo trì, bảo dưỡng, góp vốn, cho thuê, liên doanh liên kết, bán, chuyển nhượng, thanh lý, tiêu hủy tài sản công được thuê các tổ chức, cá nhân đủ điều kiện để thực hiện. Tổ chức, cá nhân có nhu cầu thông tin, dữ liệu về tài sản công được đề nghị tổ chức dịch vụ công thuộc cơ quan quản lý tài sản công cung cấp và phải trả chi phí theo quy định của pháp luật. □

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Quốc hội (2017). *Luật Quản lý, sử dụng tài sản công*, số 15/2017/QH14, ngày 21/06/2017
- Chính phủ (2006) *Nghị định số 43/2006/NĐ-CP*, ngày 25/04/2006 quy định quyền tư chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập
- Chính phủ (2015). *Nghị định số 16/2015/NĐ-CP*, ngày 14/02/2015 quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập
- Chính phủ (2017). *Nghị định số 151/2017/NĐ-CP*, ngày 26/12/2017 quy định chi tiết một số điều của luật quản lý, sử dụng tài sản công
- Các trường đại học công lập (2015, 2019). *Báo cáo tổng hợp tự đánh giá cơ sở đào tạo của trường đại học công lập giai đoạn 2015-2019 theo các nội dung thực hiện quy chế công khai của các trường đại học theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT*, ngày 28/12/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo